

Bản án số: 02/2019/HSST

Ngày: 09-01-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU ĐỨC, TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Túy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hạnh

2. Ông Trần Văn Hoa

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Văn Tiến – Thư ký Toà án nhân dân huyện Châu Đức.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức tham gia phiên tòa:
Bà Lê Thị Ngọc Bích - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 79/2018/TLST-HS ngày 18 tháng 12 năm 2018, đối với bị cáo Phan Văn P (tên gọi khác: S), sinh năm 1993 tại Quảng Trị; hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Đ, xã C, huyện C, tỉnh Quảng Trị; nghề nghiệp: không ổn định; trình độ văn hoá: 7/12; con ông: Không rõ và bà Phan Thị T; bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền sự: Không; tiền án: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 09-8-2018 đến ngày 15-8-2018 chuyển sang tạm giam cho đến ngày xét xử (*Bị cáo Phan Văn P có mặt tại phiên tòa*).

- Bị hại: Ông Nguyễn Quang Th, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn S, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (*vắng mặt*).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Ông Phan Thanh P, sinh năm 1989; địa chỉ: Thôn X, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền tiêu xài nên Phan Thanh P rủ bị cáo Phan Thanh Bị cáo P cùng đi trộm bò bán lấy tiền tiêu xài. Vào khoảng 12 giờ ngày 08-5-2013, Phan Thanh P và Bị cáo P cùng đến nhà ông Võ Công Bá C để thuê xe. Đến khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09-5-2013, Phan Thanh P điều khiển xe mô tô biển số 72L2-4652 chở bị cáo Phan Văn P đến cánh đồng thuộc thôn S, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu để trộm cắp bò. Đến nơi, Phan Thanh P nhìn thấy 02 con bò mẹ và 01 con bò màu vàng nâu của Ông Nguyễn Quang Th đang cột

không có người trông coi nên cả hai tháo dây dắt 03 con bò đi cách đó khoảng 700m cất giấu. Đến khoảng 5 giờ sáng ngày 10-5-2013, Phan Thanh P điện thoại cho ông C đến chở bò. Do bận việc nên ông C nhờ ông Trần Ngọc L chạy xe đến chở. Trong lúc chở bò đi, ông Linh phát hiện Phan Thanh P và bị cáo bị cáo P có dấu hiện nghi vấn nên đã gọi điện thoại báo ông C và ông C trình báo Công an huyện Châu Đức. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức phối hợp với Công an xã Bình Trung bắt giữ Phan Thanh P cùng tang vật còn bị cáo Phan Văn P bỏ trốn thoát.

Ngày 14-11-2013, Tòa án nhân dân huyện Châu Đức đã xét xử Phan Thanh P phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đối với Phan Văn P đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức đã ra Lệnh truy nã và quyết định tách vụ án hình sự, quyết định tạm đình chỉ điều tra vụ án, quyết định tạm đình chỉ điều tra bị cáo đối với bị cáo bị cáo P.

Ngày 09-8-2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cam Lộ phối hợp với Công an xã Cam Nghĩa, huyện Cam Lộ, tỉnh Quảng Trị bắt giữ Phan Văn P và bàn giao cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức để xử lý theo quy định của pháp luật. Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Đức, Phan Văn P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội (bút lục số 157-165).

Tại biên bản kết luận định giá tài sản số 458/HĐĐG ngày 10-5-2013 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Châu Đức xác định tổng trị giá của 02 con bò mẹ và 01 con bò con màu vàng nâu là 57.000.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Quang Th đã nhận lại tài sản nên không yêu cầu bồi thường về dân sự.

Về vật chứng vụ án: Đã được giải quyết theo bản án số 79/2013/HSST ngày 14/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Tại bản cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 18-12-2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố bị cáo Phan Văn P về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phan Văn P về tội: “Trộm cắp tài sản” quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015; xử phạt bị cáo Phan Văn P từ 24 (hai mươi bốn) tháng đến 30 (ba mươi) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

Tại phiên tòa, bị cáo Phan Văn P đồng ý với tội danh mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức truy tố, không tranh tụng tại phiên tòa và xin Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Đức, Kiểm sát viên

trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời nhận tội của bị cáo Phan Văn P tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 23 giờ 30 phút ngày 09-5-2013, tại rẫy ông Nguyễn Quang Th thuộc thôn S, xã S, huyện C, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, bị cáo Phan Văn P đã cùng Phan Thanh P (đã bị xét xử) lén lút trộm cắp 02 con bò mẹ và 01 con bò con của Ông Nguyễn Quang Th có tổng giá trị tài sản là 57.000.000đồng nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999.

[3] Đối chiếu quy định của Bộ luật hình sự năm 1999 với Bộ luật hình sự năm 2015 thì tội “trộm cắp tài sản” theo điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 có hình phạt cao nhất là 20 năm tù là điều luật nhẹ hơn so với Điều 138 của Bộ luật hình sự năm 1999 có hình phạt cao nhất là tù chung thân. Căn cứ điểm b khoản 1; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20-6-2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015 nên phải áp dụng Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 là “điều luật quy định một hình phạt nhẹ hơn”. Vì vậy, hành vi của bị cáo Phan Văn P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Bị cáo Phan Văn P là người đã trưởng thành, có đủ nhận thức và hiểu biết hành vi trộm cắp tài sản là phạm tội nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người thân mà còn làm mất trật tự trị an địa phương. Sự cần thiết phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội đồng thời mới đáp ứng được yêu cầu đấu tranh, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cũng như nhân thân của bị cáo để quyết định cho bị cáo một mức hình phạt phù hợp.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã được thu hồi trả lại cho bị hại.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

Như vậy, cần áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, của Bộ luật hình sự năm 2015 để quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Đối với hành vi trộm cắp của Nguyễn Thanh Phan Thanh P đã bị Tòa án nhân dân huyện Châu Đức xét xử theo bản án số 79/2013/HSST ngày 14-11-2013.

[8] *Về trách nhiệm dân sự:*

Ông Nguyễn Quang Th đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì về trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] *Về xử lý vật chứng của vụ án:*

Đã giải quyết xong theo bản án số 79/2013/HSST ngày 14/11/2013 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

[10] *Về án phí:* Bị cáo Phan Văn P phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước;

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt Phan Văn P 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 09-8-2018.

Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Quang Th không yêu cầu gì về bồi thường trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đã được giải quyết theo bản án số 79/2013/HSST ngày 14-11-2013 của Tòa án nhân dân huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Về án phí: Bị cáo Phan Văn P phải nộp 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án (09-01-2019). Bị cáo có quyền kháng cáo. Đối với bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt thì thời hạn này được tính kể từ ngày Tòa án tổng đạt hoặc niêm yết hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu xét xử bị cáo P thẩm.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- VKSND tỉnh Bà Rịa –Vũng Tàu;
- Sở Tư pháp tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- PV06 Công an tỉnh Bà Rịa–Vũng Tàu;
- Công an huyện Châu Đức;
- VKSND huyện Châu Đức;
- Chi cục THADS huyện Châu Đức;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thanh Túy